TAND HUYỆN ĐĂKTÔ **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 05/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂKTÔ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Hồng Tự và bà Nguyễn Thị Huyền Trang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Thị Châu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo* - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Sơn L (Tên gọi khác: S), sinh ngày 15 tháng 01 năm 1998 tại Kon Tum; Nơi ĐKNKKTT: Khối A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Hà và bà Nguyễn Thị Nhàn; Tiền sự: không; Tiền án: Có 01 tiền án; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Ngọc H và chị Nguyễn Thị Nh, cùng trú tại: Khối A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Kon Tum – Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Hoàng Thanh L, trú tại: Khối E, thị trấn B, huyện C, tỉnh Kon Tum – Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị N, trú tại: Khối A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Trần Nguyễn Sơn L sau khi đi chơi về thấy bố mẹ đẻ là anh Trần Ngọc H và chị Nguyễn Thị N chưa đi làm về. L lấy chìa khóa riêng của mình mở cửa vào nhà, lợi dụng bố mẹ đi vắng L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc Tivi để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sợ bị phát hiện nên L đã dùng xe mô tô BKS 82U1 – 00.14 là xe của chị N (Mẹ L) chở Ti vi đến tại cửa hàng điện máy Á Châu, trên đường G, khối E, thị trấn B, huyện C để tiêu thụ. Tại đây, L đã nói với anh Hoàng Thanh L chủ cửa hàng là "Tivi này lên mạng yếu, anh thu mua cho em để em nhờ ông anh ở Đà Nẵng mua tivi to hơn". Do chiếc tivi đó trước đây gia đình L mua của cửa hàng nên anh Lực đã đồng ý mua lại với giá 3.000.000đ. Số tiền bán ti vi L đã dùng vào việc tiêu xài cá nhân và trả nợ hết.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 23/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐăkTô xác định chiếc tivi mà L trộm cắp có trị giá 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 04/CT – VKSĐT-HS ngày 02/5/2018 của VKS nhân dân huyện ĐăkTô truy tố bị cáo Trần Nguyễn Sơn L(Tên gọi khác: S) về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Nguyễn Sơn Lvà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 173, các điểm b, h, s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù. Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bán án trước, tổng hợp với bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Sơn Lcó ý kiến: Quyết định truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô và bản luận tội của Kiểm sát viên đều có căn cứ, đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện ĐăkTô, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo không có ý kiến gì và cũng không khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/11/2017 lợi dụng lúc bố mẹ chưa đi làm về, L đã lén lút đem chiếc ti vi là tài sản của anh H , chị N đem đến cửa hàng điện máy Á Châu bán lấy 3.000.000đ dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 23/01/2018 xác định chiếc tivi mà L trộm cắp có giá trị 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Sơn L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nguyễn Sơn L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐăkTô đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 138 BLHS năm 1999 quy định khung hình phạt tối đa đối với tội "Trộm cắp tài sản" là chung thân. Điều 173 BLHS năm 2015 quy định

khung hình phạt tối đa đối với tội "Trộm cắp tài sản" là hình phạt tù có thời hạn 20 năm. Hành vi của bị cáo Trần Nguyễn Sơn Lthực hiện trước ngày BLHS năm 2015 có hiệu lực. Qua so sánh mức hình phạt giữa điều 138 BLHS năm 1999 và điều 173 BLHS năm 2015 thấy rằng tội "Trộm cắp tài sản" tại điều 173 có mức hình phạt nhẹ hơn so với điều luật tương ứng quy định tại điều 138. Như vậy, căn cứ điểm b khoản 1 điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì áp dụng điều luật của BLHS năm 2015 để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tháng 7/2017 bị cáo bị TAND huyện ĐăkTô xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường số tiền 3.000.000đ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Tài sản trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách tại bản án hình sự số 17/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô, xử phạt bị cáo 09(Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, đến ngày 30/11/2017 bị cáo phạm tội mới và bị xử phạt án tù. Áp dụng khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước. Áp dụng Điều 56 BLHS năm 2015, điều 6 Nghị quyết số 01/2013/NQ - HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao, để tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án.

Đối với anh Hoàng Thanh L đã mua chiếc tivi, nhưng khi mua tivi anh L không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm đối với anh Hoàng Thanh L .

Đối với chị Nguyễn Thị N là chủ sở hữu chiếc xe máy bị cáo dùng để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp nhưng chị N không biết nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm đối với chị N và thu hồi phương tiện này.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh H và chị N đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo đã trả lại số tiền 3.000.000đ cho anh Hoàng Thanh L . Anh L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chiếc xe máy bị cáo dùng chở tài sản trộm cắp đi tiêu thụ là tài sản của chị N . Chị N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ti vi nhãn hiệu AS ANZO màn hình phẳng 32inch có mã số C32M2201171 và 01 xe mô tô BKS 82U1 – 0006.14. Anh H và chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm h khoản 1 điều 52; Các điểm b, h, s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 56; khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Sơn L (Tên gọi khác: S) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo: Trần Nguyễn Sơn L (Tên gọi khác: S) 07 (Bảy) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) tháng tù của bản án này với 09 (Chín) tháng tù tại bản án số 17/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện ĐăkTô. Buộc bị cáo Trần Nguyễn Sơn L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Nguyễn Sơn L (S) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (05/6/2018). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Người bị hại,
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyện ĐăkTô
- VKS ND tỉnh Kon Tum
- CA huyện ĐăkTô

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Long